TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 884/2023/HS-PT
Ngày: 31/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Huân
Ông Vũ Quang Huy

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Thùy Trang – Thư ký Toà án nhân nhân Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/10/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 716/2023/TLST – HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo V T V, Lê V D và P V N, do có kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo V T V và kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt tăng mức bồi thường thiệt hại đối với các bị cáo V T V, Lê V D, P V N, xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Dương Văn Phong đối với bản án hình sự sơ thẩm số 172/2023/HS-ST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 684/QĐXXPT- HS ngày 11/10/2023 đối với bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. V T V, sinh năm 1990; ĐKHKTT và nơi ở: Khối 1, thị trấn Bình Minh, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Công Bình và bà Vũ Thị Ánh; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Lê V D, sinh năm 2000; ĐKHKTT: thị trấn Bình Minh, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; nơi ở: Xóm 2, xã Kim Đông, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Mạnh và bà Nguyễn Thị Phượng; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi

cư trú*; Có mặt tại phiên tòa.*

3. P V N, sinh năm 2000; ĐKHKTT và nơi ở: Khối 1, thị trấn Bình Minh, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Điểm và bà Nguyễn Thị Huyên; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt tại phiên tòa.*

Bị hại có kháng cáo: Anh Nguyễn V H, sinh năm 1995; ĐKHKTT: Xóm 5, xã Kim Đông, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; nơi ở: Số nhà 147 đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2022, anh Nguyễn V H đang uống rượu tại phòng trọ tại Số 68 Ngõ 2 Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại qua ứng dụng Facebook của anh Nguyễn Đức Vũ là bạn của anh Hoàn, anh Vũ bảo anh Hoàn mang 5 lít rượu sang bán cho anh Vũ. Anh Hoàn đồng ý và nhờ bạn chở sang phòng trọ của anh Vũ ở Số 191 Tổ 11, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để bán rượu. Khi đến nơi, anh Hoàn ở lại uống rượu cùng Nguyễn Đức Vũ, V T V, P V N, Dương Văn Phong. Trong khi ngồi uống rượu, anh Hoàn mâu thuẫn với nhóm của anh Vũ nên anh Hoàn về nhà trọ. Khi về đến nhà trọ, anh Hoàn gọi điện qua Facebook cho anh Vũ và xảy ra cãi chửi nhau. Do bực tức vì bị anh Hoàn chửi, anh Phong gọi Lê V D đến đi cùng Vinh và Ngọc sang nói chuyện với Hoàn. Vinh, Ngọc, Phong, Dũng cùng nhau đi hai xe máy sang nhà trọ của anh Hoàn. Khi đến nơi, Vinh nghe thấy tiếng anh Hoàn vẫn đang chửi nên Vinh bực tức, thấy có một đoạn gậy gỗ ở khu vực nhà trọ của anh Hoàn nên Vinh cầm theo và xông đến cửa phòng trọ gặp anh Hoàn; Ngọc, Vũ và Phong chạy theo sau Vinh. Vinh cầm gậy vụt vào tay phải anh Hoàn, Ngọc dùng tay đấm vào mặt anh Hoàn. Thấy vậy, Phong ra ôm Vinh can ngăn không cho Vinh đánh anh Hoàn nữa. Lúc này, Dũng túm tóc lôi anh Hoàn ra trước cửa nhà đối diện phòng trọ để đánh anh Hoàn; Vinh tay phải cầm gậy tiếp tục vụt vào phần lưng của anh Hoàn 01 cái, dùng chân phải đá 01 cái vào người anh Hoàn; Ngọc dùng chân phải đạp 01 cái vào vùng đầu, 01 cái vào phần lưng anh Hoàn, tay trái đánh 01 cái vào vùng đầu anh Hoàn; Dũng dùng chân phải đá 03 cái vào vùng đầu anh Hoàn. Anh Phong chỉ can ngăn Vinh, Dũng, Ngọc. Sau khi đánh anh Hoàn xong thì nhóm Vinh, Dũng, Ngọc và Phong bỏ đi, anh Hoàn bị ngất nằm ở đường trước phòng trọ và được người dân đưa vào Bệnh viện 103 cấp cứu điều trị từ ngày 14/9/2022 đến ngày 22/9/2022 ra viện. Ngày 23/9/2022, anh Hoàn đến Bệnh viện mắt Trung ương khám mắt nhưng không nằm viện điều trị.

Kết luận Giám định pháp y thương tích số 7884/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: anh Nguyễn V H bị đa chấn thương phần mềm, chấn thương cột sống thắt lưng, đã điều trị. Hiện tại để lại thương tích gãy gai ngang bên phải đốt sống L2 và L3, không tổn thương thần kinh. Đối chiếu Bảng 1- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng Mục XII.5.2, Chương 7, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với thương tích gãy gai ngang bên phải đốt sống L2 và L3 của anh Nguyễn V H tại thời điểm giám định là: 11% (mười một phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Hoàn do vật tày gây ra.

Trong giai đoạn điều tra, các bị cáo V T V, Lê V D, P V N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 64/CT-VKS-HĐ ngày 03/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo V T V, Lê V D và P V N về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 172/2023/HS-ST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP Hà Nội đã xử phạt bị cáo V T V 02 năm 03 tháng tù, bị cáo Lê V D 02 năm tù và bị cáo P V N 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bản án còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 49.769.000 (bốn mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn) đồng. Các bị cáo Vinh, Dũng, Ngọc đã tự nguyện bồi thường 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng; bị cáo Vinh tự nguyện bồi thường thêm 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng; các bị cáo đã giao tiền cho anh Hoàn và không yêu cầu anh Hoàn trả lại số tiền thừa nên ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo, xác nhận các bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự. Không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn V H về việc buộc các bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng do tài sản bị hư hỏng.Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và xử lý vật chứng.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo V T V kháng cáo xin được hưởng án treo, bị hại là anh Nguyễn V H kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại, tăng hình phạt và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Dương Văn Phong.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo V T V, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại và tăng mức hình phạt đối với các bị cáo của bị hại.

- Bị cáo V T V không đồng ý với kháng cáo của bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại có kháng cáo là anh Nguyễn V H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo: Về hành vi phạm tội: Các bị cáo có sự bàn bạc khi đến phòng trọ của bị hại, các bị cáo đánh bị hại trong khoảng thời gian vài tiếng cho đến khi chị Nguyệt can ngăn vẫn không dừng tay thể hiện tình tiết có tính chất côn đồ. Khi bị đánh bị hại đã say rượu không có khả năng tự vệ là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 52 BLHS, tòa án sơ thẩm xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng là không đúng.

Tòa án sơ thẩm đánh giá bị hại có chửi và thách thức các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, điều 51 BLHS là không đúng quy định của pháp luật. Về tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải là chưa đúng pháp luật vì các bị cáo bồi thường cho anh 20 triệu đồng khi hòa giải tại Công an phường và 30 triệu đồng bồi thường sau khi khởi tố vụ án, các bị cáo chưa thăm hỏi xin lỗi anh nên không thể đánh giá các bị cáo ăn năn hối cải. Tòa án sơ thẩm đánh giá bị cáo Ngọc Dũng là người giúp sức là chưa đúng vì Ngọc Dũng là người trực tiếp gây ra thương tích cho anh. Tòa án sơ thẩm chưa đánh giá hết các thiệt hại xảy ra.

Bị hại đề nghị HĐXX xem xét, tăng hình phạt đối với bị cáo Vinh, Dũng và Ngọc mỗi bị cáo thêm 2 năm tù. Tăng mức bồi thường thiệt hại buộc mỗi bị cáo bồi thường thêm cho bị hại 100.000.000 đồng và xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Dương Văn Phong.

- Nói lời sau cùng các bị cáo V T V, Lê V D và P V N ăn năn hối cải và gửi lời xin lỗi đến bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo V T V và bị hại là anh Nguyễn V H nộp trong thời hạn luật định, bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2022, anh Nguyễn V H đang uống rượu tại phòng trọ thì nhận được điện thoại của anh Nguyễn Đức Vũ bảo anh Hoàn mang 5 lít rượu sang bán cho anh Vũ. Anh Hoàn mang rượu sang phòng trọ của anh Vũ ở Số 191 Tổ 11, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội rồi ở lại uống rượu cùng anh Vũ và các bạn của anh Vũ là V T V, P V N, Dương Văn Phong. Anh Hoàn xảy ra mâu thuẫn với nhóm của anh Vũ nên đi về nhà trọ. Khi về đến nhà trọ, anh Hoàn gọi điện qua Facebook cho anh Vũ và cãi chửi nhau.

Do bực tức vì bị anh Hoàn chửi, Phong gọi thêm Dũng đến rồi Vinh, Ngọc, Phong, Dũng cùng nhau sang nhà trọ của anh Hoàn ở Số 68 Ngõ 2 Xa La, phường Phúc La. Khi đến nơi, Vinh nghe thấy tiếng anh Hoàn vẫn đang chửi nên Vinh cầm đoạn gậy gỗ nhặt ở khu vực nhà trọ của anh Hoàn vụt vào tay phải và phần lưng của anh Hoàn, dùng chân đá 01 cái vào người anh Hoàn; Ngọc dùng tay đấm 01 cái vào mặt và 01 cái vào vùng đầu anh Hoàn, dùng chân phải đạp 01 cái vào vùng đầu, 01 cái vào phần lưng anh Hoàn; Dũng dùng chân phải đá 03 cái vào vùng đầu anh Hoàn. Phong chỉ can ngăn Vinh, Dũng, Ngọc. Sau khi đánh anh Hoàn xong thì nhóm Vinh, Dũng, Ngọc và Phong bỏ đi. Hậu quả: anh Hoàn bị tổn thương cơ thể do thương tích 11%.

Các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy không có sự bàn bạc trước nhưng đã tiếp nhận ý chí của nhau cùng đuổi và quây đánh gây thương tích cho anh Nguyễn V H, hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung đối với hậu quả của vụ án. Bị cáo Vinh sử dụng đoạn gậy gỗ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại 11%. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về hành vi của bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại là anh Nguyễn V H:

- Đối với yêu cầu xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Dương Văn Phong: Lời khai của các bị cáo Vinh, Dũng, Ngọc và Phong đều thể hiện Dương Văn Phong có đi cùng với các bị cáo đến phòng trọ của anh Hoàn nhưng với mục đích nói chuyện với anh Hoàn. Khi đến Phong không tham gia đánh gây thương tích cho anh Hoàn mà can ngăn các bị cáo khác vì vậy không đủ căn cứ xác định Dương Văn Phong đồng phạm với các bị cáo gây thương tích cho anh Hoàn.

- Xét kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo HĐXX thấy:

Về nhân thân vai trò của các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Về vai trò: Bị cáo Vinh sử dụng hung khí và là người đánh anh Hoàn trước, đồng thời dùng chân đá anh Hoàn. Bị cáo Ngọc, Dũng dùng chân tay đấm, đá vào vùng lưng, đầu anh Hoàn là vùng trọng yếu của cơ thể anh Hoàn. Tòa án sơ thẩm đánh giá hành vi của Vinh là nguy hiểm nhất; hành vi của Dũng, Ngọc có vai trò ngang nhau là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị hại kháng cáo vì cho rằng khi bị đánh bị hại đã say rượu không có khả năng tự vệ là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 52 BLHS. Tại điểm k, khoản 1, Điều 52 BLHS quy định về tình tiết tăng nặng: phạm tội trong tình trạng không thể tự vệ được, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng, người bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc lệ thuộc mình về mặt vật chất, tinh thần công tác hoạt các mặt khác. Như vậy, việc bị hại say rượu không được coi là không có khả năng tự vệ,

nên Tòa án sơ thẩm xác định 03 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và xin lỗi bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai của bị cáo, bị hại đều thể hiện nguyên nhân dẫn đến việc các bị cáo đến nơi anh Hoàn ở trọ gây thương tích cho anh Hoàn là do anh Hoàn say rượu có chửi và thách thức nhóm bị cáo,như vậy nguyên nhân xảy ra hành vi phạm tội có một phần lỗi của bị hại, theo hướng dẫn tại mục 5, nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8//2000 của hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Vinh có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và quyết định hình phạt là phù hợp, tại cấp phúc thẩm bị hại đưa ra được tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh các bị cáo có thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên HĐXX không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo của bị hại.

- Xét kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại:

Quá trình điều tra, xét xử anh Hoàn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 200.000.000 đồng, bao gồm: tiền thuốc men và chi phí điều trị thương tích có hóa đơn kèm theo; tiền công lao động từ khi xảy ra sự việc chưa đi làm được khoảng 150.000.000 đồng; ảnh hưởng danh dự, sức khỏe, công chăm sóc 15.000.000 đồng và bồi thường tài sản hư hỏng 15.000.000 đồng.

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào quy định tại điều 584, 585, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để xác định khác khoản phải bồi thường như sau: chi phí cho việc khám chữa bệnh căn cứ và các hóa đơn khám chữa bệnh anh Hoàn xuất trình là 19.091.221 đồng; Tiền mất thu nhập do phải nghỉ làm điều trị thương tích từ ngày 14/9/2022 đến ngày 22/9/2022 và nghỉ dưỡng sau khi ra viện, tổng thời gian 01 tháng tính theo thu nhập bình quân đầu người của quận Hà Đông năm 2022 là 6.983.000 đồng; Chi phí người chăm sóc thời gian nằm viện (từ ngày 14/9/2022 đến ngày 22/9/2022) tính theo thu nhập bình quân đầu người tại quận Hà Đông: 09 ngày x (6.983.000 đồng : 30 ngày) = 2.094.900 đồng, làm tròn là 2.095.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: tương ứng 12 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định = 12 x 1.800.000 đồng = 21.600.000 đồng. Tổng cộng các khoản bồi thường: 49.769.000 đồng. Đối với số tiền bồi thường hư hỏng tài sản do không có căn cứ chứng minh các bị cáo có đập phá tài sản của bị hại và anh Hoàn không xuất trình được tài liệu chứng minh có thiệt hại về tài sản do hành vi của các bị cáo gây ra nên không có cơ sở để xem xét. Các bị cáo Vinh, Dũng, Ngọc đã bồi thường cho anh Hoàn số tiền 50.000.000 đồng.

Việc xác định mức bồi thường dân sự của Tòa án sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật, tại cấp phúc thẩm anh Hoàn không xuất trình thêm được tài liệu chứng cứ nào khác, mặt khác trước khi xét xử, bị cáo Vinh tự nguyện bồi thường thêm cho anh Hoàn 80.000.000 đồng và không yêu cầu trả lại nên HĐXX không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại của anh Hoàn.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo V T V:

Như đã nhận định trên, bị cáo Vinh có vai trò chính trong vụ án và là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại, bị cáo Vinh chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lúc uống rượu mà tìm đến tận nhà trọ, gây thương tích cho bị hại nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bản thân bị cáo tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Dũng, Ngọc, 02 bị cáo không có kháng cáo trong vụ án, bị hại kháng cáo tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo là không có cơ sở nên HĐXX giữ nguyên mức hình phạt đối với 02 bị cáo.

Từ những phân tích trên, HĐXX không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo V T V, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo Vinh một phần hình phạt.

Do yêu cầu kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại không được chấp nhận nên bị hại phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm e, khoản 2, điều 23 Nghị quyết 326. Do sửa bản án sơ thẩm về hình phạt nên bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị hại là anh Nguyễn V H. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo V T V. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 172/2023/HS-ST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP Hà Nội như sau:

1. Tuyên bố các bị cáo V T V, Lê V D và P V N phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Về áp dụng pháp luật và hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (tình tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); các điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt bị cáo V T V 02 (hai) năm, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Lê V D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo P V N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc các bị cáo V T V, Lê V D và P V N bồi thường cho anh Nguyễn V H tổng số tiền 49.769.000 (bốn mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn) đồng.

Không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn V H về việc buộc các bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng do tài sản bị hư hỏng.

Ghi nhận các bị cáo Vinh, Dũng, Ngọc đã tự nguyện bồi thường 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng; bị cáo Vinh tự nguyện bồi thường thêm 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng; các bị cáo đã giao tiền cho anh Hoàn và không yêu cầu anh Hoàn trả lại số tiền thừa nên ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo, xác nhận các bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự.

4. Các quyết định của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Buộc anh Nguyễn V H phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm.

Bị cáo V T V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án**.**

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Tòa án nhân dân quận Hà Đông;
- VKSND quận Hà Đông;
- Bi cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Mạnh Cẩm Yến